TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án: 87/2020/HSST
Ngày: 10-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO,TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*T*hẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Võ Quí Quốc.

+ Bà Lê Thị Minh Thắm.

*– Thư ký ghi biên bản phiên tòa***:** Ông Phạm Nhật Minh.

*– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa***:** Bà Ngô Thị Cẩm Thúy– kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/Bị cáo:

1.1.Lê Thanh H**,** sinh năm 1983, Giới tính: Nam.

- Tại tỉnh Tiền Giang; Tên thường gọi: Sò G.
- Nơi cư trú: 33/5, đường D, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Không
- Trình độ học vấn: 5/12
- Cha: Lê Văn H1, sinh năm: 1954.
- Mẹ: Nguyễn Thị Bích H2, sinh năm: 1961.
- Em có 02 người, bị cáo lớn nhất trong gia đình
- Vợ: Lê Thị Thanh T1, sinh năm 1986 ngụ xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (đã ly hôn).
- Con: Lê Thanh H3, sinh năm 2007.

Nhân thân:

- Ngày 16-4-2020, H bị Tòa án nhân dân thành phố M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, theo Quyết định số 21/2020QĐ-TA ngày 16-4-2020. Bị cáo đang chấp hành.
- Tiền sự: 01 lần

Ngày 03-01-2020 bị Công an Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản tại Quyết định số 0002709/QĐ-XPVPHC, bị cáo chưa thi hành Quyết định.

- Tiền án: không.

- Bị cáo đang chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang.

1.2.Trần Đắc T, sinh năm 1970- Giới tính Nam; Tại: tỉnh Tiền Giang..

- Tên thường gọi: Thắng C.

- Nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện Gò Công T, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: Không biết chữ.

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Cha: Trần Văn N (chết), Mẹ: Võ Thị C (chết).

- Anh, chị, em ruột: có 10 người, lớn nhất sinh năm 1955, nhỏ nhất sinh 1980. Bị cáo là con thứ tám trong gia đình.

- Vợ: Huỳnh Thị Tiết V, sinh năm 1970.

- Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Nhân thân:

- Ngày 28-5-2014, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 40/2014/HSST). Chấp hành xong bản án. Đã được xóa án tích.

- Tiền sự: 02 lần

Ngày 14-01-2020 bị Công an Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản tại Quyết định số 0002710/QĐ-XPVPHC, bị cáo chưa thi hành Quyết định.

Ngày 25-02-2020 bị Công an xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản tại Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC, bị cáo chưa thi hành Quyết định.

- Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11-7-2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2/ Người bị hại:

Dương Nhật T4, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 45, đường T, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3/ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Nguyễn Chiến Q, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4/ *Người làm chứng:*

Phan Tuyết T3, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: 263 đường N, khu phố b, phưởng M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Để có tiền tiêu xài, Lê Thanh H (Sò G) rủ Trần Đắc T (T Chùa) đi trộm thì T đồng ý. Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15-3-2020, H điều khiển xe mô tô biển số 63B9-638.06 chở T ngồi phía sau, lưu thông trên đường Trần Văn H, thuộc Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khi đến trước nhà anh Dương Nhật T4, sinh năm 1980, ngụ số 45 đường T, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, H phát hiện có 01 cái bàn inox dựng trước cửa nhà nên dừng xe lại, H lấy cây kiềm có vỏ bằng nhựa màu đỏ, dài khoảng 20cm đã để sẵn trong cốp xe rồi đi bộ đến cắt hàng rào lưới B40, còn T ngồi trên xe cảnh giới. Sau khi H cắt hàng rào lưới B40 xong thì H đi vào bên trong nhà lấy 01 cái bàn inox chuyền ra bên ngoài hàng rào cho T thì bị tổ tuần tra Công an Phường 10 phát hiện nên H và T bỏ chạy. Tổ tuần tra đuổi bắt được T, H ngay sau đó và giải về Công an Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử lý theo quy định.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cái bàn tròn inox (đã trao trả lại cho bị hại Dương Nhật T2).
- 01 xe mô tô biển số 63B9-638.06 (Cơ quan điều tra đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố M để xử lý theo quy định).

Tại bản kết luận số 1730 ngày 25-3-2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: 01 cái bàn tròn Inox, màu trắng, có 04 chân, bàn có chiều cao 76cm, đường kính mặt bàn 116cm có giá trị 720.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, cây kiềm là của Trần Đắc T cho H mượn khoảng 04-05 ngày trước. Khi rủ T đi trộm H đem theo và để sẵn trong cốp xe. Khi bị truy đuổi, H bỏ chạy đã rớt mất nên không thu hồi được.

Lê Thanh H khai nhận: Xe mô tô biển số 63B9-638.06 là của H, xe không có giấy tờ, H mua của một người tên Nguyễn Thanh H (Dũng A) làm tại điểm game bắn cá ở Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Qua làm việc, H không thừa nhận bán cho H xe mô tô nói trên.

Kết quả tra cứu, xe mô tô biển số 63B9-638.06 do anh Nguyễn Chiến Q, địa chỉ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang làm chủ sở hữu. Qua làm việc, anh Q khai nhận, xe 63B9-638.06 anh đã bán cách nay khoảng 04 năm cho một người không rõ họ tên địa chỉ với giá 5.000.000 đồng. Anh Q không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên.

Trong quá trình điều tra, truy tố: Các bị cáo Lê Thanh H, Trần Đắc T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứngvà các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15-3-2020, các bị cáo Lê Thanh H, Trần Đắc T đột nhập vào nhà của anh Dương Nhật T2, địa chỉ số 45 đường T, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang lấy trộm 01 cái bàn tròn inox màu trắng, có giá trị 720.000 đồng, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSMT-HS ngày 08-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố các bị cáo Lê Thanh H, Trần Đắc T "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M nhận định nội dung vụ án đưa ra căn cứ buộc tội và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Lê Thanh H,Trần Đắc T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 173 và Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 xử phạt bị cáo Lê Thanh H từ 09-12 tháng tù, Bị cáo Trần Đắc T từ 09-12 tháng tù " Trộm cắp tài sản".

Xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển số 63B9-638.06.

+ Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận anh Dương Nhật T4 đã nhận 01 bàn tròn inox.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Để có tiền tiêu xài, Lê Thanh H (Sò Ghe) rủ Trần Đắc T (T C) đi trộm thì T đồng ý. Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15-3-2020, H điều khiển xe mô tô biển số 63B9-638.06 chở T ngồi phía sau, lưu thông trên đường T, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Khi đến trước nhà anh Dương Nhật T4, sinh năm 1980, ngụ số 45 đường T, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, H phát hiện có 01 cái bàn tròn inox dựng trước cửa nhà nên dừng xe lại, H lấy cây kiềm có vỏ bằng nhựa màu đỏ, dài khoảng 20 cm đã để sẵn trong cốp xe rồi đi bộ đến cắt hàng rào lưới B40, còn T ngồi trên xe cảnh giới. Sau khi H cắt hàng rào lưới B40 xong thì H đi vào bên trong nhà lấy 01 cái bàn tròn inox chuyền ra bên ngoài hàng rào cho T thì bị tổ tuần tra Công an Phường M phát hiện nên H và T bỏ chạy. Tổ tuần tra đuổi bắt được T, H.

Tại bản kết luận số 1730 ngày 25-3-2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: 01 cái bàn tròn Inox, màu trắng, có 04 chân, bàn có chiều cao 76cm, đường kính mặt bàn 116cm có giá trị 720.000 đồng.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thanh H, Trần Đắc T phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. .

[4] Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo khỏe, đủ sức lao động tạo ra của cải vật chất để phục vụ cá nhân, giúp ích gia đình, xã hội nhưng do bản tính tham lam, lười lao động, lợi dụng tài sản không người trông coi của chủ sở hữu, nên các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xái cá nhân và thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Dương Nhật T4 mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy cần pH áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt lương thiện và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo Lê Thanh H là người rủ rê và là người trực tiếp thực hiện hành vị trộm cắp bàn tròn inox của anh Dương Nhật T4; bị cáo Trần Đắc T là người giúp sức cho bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Các bị cáo không có bàn bạc và phân công trước.

[6] Về nhân thân bị cáo Lê Thanh H có 01 tiền sự về tội: Trộm cắp tài sản" bị Công an phường S, thành phố M xử phạt hành chính 1.500.000 đồng bị cáo chưa thi hành quyết định. Bị cáo Trần Đắc T có 02 tiền sự về tội " Trộm cắp tài sản" bị Công an phường 6, thành phố M xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, Công an xã T, thành phố M xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, bị cáo chưa thi hành các quyết định.

[7] Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo H, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, giá trị tài sản không lớn nên căn cứ vào Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi lượng hình.

[8] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 63B9- 638.06 bị cáo H khai của bị cáo mua xe không có giấy tờ, nhưng các bị cáo dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận anh Dương Nhật T4 đã nhận lại 01 bàn tròn inox và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thanh H, Trần Đắc T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1/Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt Bị cáo Lê Thanh H 09 (chín) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Xử: Phạt bị cáo Trần Đắc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11-7-2020

2/ Xử lý vật chứng Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

+ Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô biển số 63B9-638.06, đã qua sử dụng, xe bị rỉ sét, hư hỏng, bể bửng trước, bể đèn xi nhan, không kính chiếu hậu, không kiểm tra tình trạng bên trong

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 71/QĐ.VKS-VC ngày 08-10-2020 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-10-2020).

3/Về trách nhiệm dân sự:.

- Ghi nhận anh Dương Nhật T4 đã nhận lại 01 bàn tròn inox màu trắng, có 04 chân, bàn có chiều cao 76cm, đường kính mặt bàn 116cm.

(Theo quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 2417 ngày 05-5-2020 và biên bản về việc trả đồ vật, tài liệu ngày 05-5-2020)

Tất cả thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội khoán 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh H, bị cáo Trần Đắc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Các bị cáo Lê Thanh H, Trần Đắc T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại Dương Nhật T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Chiến Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu

xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh,thành phố M;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa